



BỆNH VIỆN 199

Y ĐỨC HÀNG ĐẦU - NHIỆM MÀU CUỘC SỐNG

BỆNH VIỆN 199
KHOA: NỘI TIÊU HÓA

PHIẾU TÓM TẮT THÔNG TIN ĐIỀU TRỊ

BỆNH: VIÊM DẠ DÀY RUỘT CẤP

1	TRIỆU CHỨNG (LÂM SÀNG)	CÓ	KHÔNG
	Tiêu chảy cấp (<14 ngày)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Phân lỏng nước	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Phân nhầy	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Phân máu	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Đau bụng / quặn bụng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Buồn nôn	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Nôn	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Sốt	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Mót rặn	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Dấu mất nước (khát nhiều, khô môi, mạch nhanh, HA tụt)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Dấu bụng ngoại khoa (phản ứng thành bụng, đề kháng, chướng bụng)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	CẬN LÂM SÀNG	CÓ	KHÔNG
2.1	Các xét nghiệm cơ bản		
	Công thức máu	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	CRP	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Điện giải đồ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Ure/Creatinin	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Đường huyết	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

2.2	Xét nghiệm phân (chỉ định khi:)		
	Sốt cao	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Tiêu chảy máu	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Tiêu chảy kéo dài >7 ngày	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Người ≥ 65 tuổi	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Suy giảm miễn dịch	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Nhập viện gần đây	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Dùng kháng sinh gần đây (nghĩ C. difficile)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2.2	Cấy phân	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2.3	Siêu âm bụng (Loại trừ viêm ruột thừa, lồng ruột (trẻ em), bệnh lý ổ bụng khác)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2.4	X-quang bụng (Thực hiện khi nghi biến chứng (liệt ruột, thủng ruột, tắc ruột)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2.5	CT scan bụng (khi nghi bụng ngoại khoa)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	CHẨN ĐOÁN	CÓ	KHÔNG
	Viêm dạ dày ruột cấp do virus (thường gặp nhất)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Viêm dạ dày ruột do vi khuẩn	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Tiêu chảy du lịch	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Nghi ngờ nhiễm độc tố tiền tạo (S. aureus, B. cereus)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	C. difficile	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Nguyên nhân không nhiễm trùng (thuốc, bệnh nội tiết, IBD...)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4	PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRỊ	CÓ	KHÔNG
4.1	Điều trị không dùng thuốc	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Bù nước đường uống (ORS chuẩn)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Uống nhiều nước (nước canh, nước điện giải pha loãng)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Tránh nước ngọt nhiều đường	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Ăn thức ăn mềm, ít cạnh	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Theo dõi dấu mất nước	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4.2	Điều trị thuốc triệu chứng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4.2.1	Thuốc chống nôn	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4.2.2	Thuốc giảm nhu động ruột	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

4.2.3	Thuốc kháng tiết	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4.3	Kháng sinh (Không thường quy)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Chỉ định khi:	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Tiêu chảy máu	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Sốt cao	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Kéo dài >7 ngày	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Suy giảm miễn dịch	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Tiêu chảy du lịch mức độ trung bình – nặng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5	TAI BIẾN, BIẾN CHỨNG	CÓ	KHÔNG
5.1	Biến chứng		
	Mất nước nặng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Rối loạn điện giải	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Suy thận cấp do mất nước	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Viêm đại tràng nặng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Sốc giảm thể tích	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	C. difficile sau dùng kháng sinh	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5.2	Không đáp ứng điều trị	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5.2	Hướng xử trí	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Nhập viện	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Truyền dịch	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Theo dõi điện giải	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Điều trị kháng sinh nếu cần	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6	HƯỚNG DẪN CHĂM SÓC, GIÁO DỤC SỨC KHOẺ	CÓ	KHÔNG
	• Uống đủ nước	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	• Theo dõi số lần tiêu chảy	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	• Tái khám nếu:	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Sốt cao	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Tiêu chảy máu	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Không cải thiện sau 3 ngày	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Dấu mất nước	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

	• Rửa tay phòng lây nhiễm	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	• Không tự ý dùng kháng sinh	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>